


**Question 1**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Yếu tố nguy cơ nào quan trọng nhất gây ung thư (UT) đại tràng ?

- ☐ a. Hút thuốc
- ☐ b. Chế độ ăn nhiều chất béo, giàu năng lượng và ít chất xơ
- ☒ c. Pôlyp loại u tuyến
- ☐ d. Viêm loét đại tràng

**Question 2**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Biện pháp phòng ngừa hiệu quả UT đại tràng hiện nay là?

- ☐ a. Ăn nhiều chất xơ
- ☒ b. Cắt pôlyp qua nội soi
- ☐ c. Bổ sung canxi, vitamin D và sử dụng aspirin thường xuyên
- ☐ d. Không hút thuốc


**Question 3**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Loại giải phẫu bệnh thường gặp nhất của UT đại tràng là?

- ☐ a. Carcinôm tế bào gai
- ☐ b. Carcinôm tuyến nhày
- ☐ c. Carcinôm tế bào nhỏ thần kinh nội tiết
- ☒ d. Carcinôm tuyến


**Question 4**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Di căn xa thường gặp nhất của UT đại tràng là?

- ☐ a. Phổi
- ☐ b. Não
- ☒ c. Gan
- ☐ d. Bàng trứng

**Question 5**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Triệu chứng thường gặp nhất của UT đại tràng phải là?

- ☒ a. Thiếu máu
- ☐ b. Táo bón
- ☐ c. Mót rặn
- ☐ d. Tắc ruột


**Question 6**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Xét nghiệm hình ảnh nào sau đây cần làm nhằm đánh giá giai đoạn bệnh trong UT đại tràng?

- ☐ a. Siêu âm bụng chậu
- ☐ b. PET/CT toàn thân
- ☒ c. CT scan bụng chậu có cản quang
- ☐ d. MRI bụng chậu có cản từ


**Question 7**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Yếu tố nào có giá trị tiên lượng sống còn quan trọng nhất trong UT đại tràng?

- ☒ a. Phân loại T
- ☐ b. Có đột biến KRAS
- ☐ c. Thủng ruột
- ☐ d. Grad mô học

**Question 8**

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân A., nữ, 50 tuổi bị UT đại tràng xuống, chưa phát hiện di căn xa, được phẫu thuật cắt đại tràng (T). Giải phẫu bệnh: Carcinôm tuyến grad 2 xâm lấn hết lớp cơ, pN (-) trên 20 hạch, diện cắt 2 đầu ruột âm tính. Chẩn đoán giai đoạn sau mổ của bệnh nhân này là?

- ☐ a. pT2N0M0.
- ☐ b. pT1N0M0.
- ☐ c. pT4N0M0.
- ☒ d. pT3N0M0.

**Question 9**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

 Flag question


Xử lý tiếp theo đối với bệnh nhân A. là?

- ☐ a. Xạ trị
- ☐ b. Theo dõi định kỳ
- ☐ c. Hóa trị
- ☒ d. Xét nghiệm khảo sát tình trạng MSI của bướu

**Question 10**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

 Flag question

Bệnh nhân có hai con. Khi tư vấn về **tầm soát ung thư** đại-trực tràng cho con của bệnh nhân, chi tiết nào sau đây chính xác:

- ☒ a. Nên bắt đầu tầm soát từ năm 40 tuổi
- ☐ b. Tìm máu ẩn trong phân mỗi năm
- ☐ c. Soi toàn bộ đại tràng bằng ống mềm mỗi 10 năm
- ☐ d. Câu A., B, và C. đúng